

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **06/2018/HSST**

Ngày: 06/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP- TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Chắt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Mùa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Anh Đào** – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Đặng Hữu Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 06/02/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm đối với vụ án hình sự thụ lý số 03/2018/HSST ngày 17/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phùng Minh H**, sinh năm 1998 tại Bình Phước; trú tại: khu phố 3, phường L, TX.Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông: Phùng Minh Cường và bà Nguyễn Thị Tuyết; bị cáo có một người em sinh năm 2008;

Tiền án: 01: ngày 05/4/2017 bị Tòa án nhân dân TX.Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2017 đến ngày 17/01/2018 được tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Minh C** (tên gọi khác: Tèo), sinh năm 1985 tại Thừa Thiên Huế; trú tại: Thôn Đ, xã P, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Lê Văn Lịch và bà Nguyễn Thị Lê, bị cáo có vợ tên là Phạm Thị Thơm; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2017 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Bà Đỗ Ngọc C, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị Minh T1, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phùng Minh H và Lê Minh C là bạn bè quen biết với nhau, do cả hai không có tiền tiêu xài, nên đã rủ nhau đi trộm cắp tài sản của bất kỳ ai sơ hở bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định này H, C chuẩn bị trước dụng cụ phá khóa xe mô tô. Khoảng 20 giờ ngày 20/10/2017 H, C uống nước giải khát tại quán “Mộc Lan” thuộc phường P, TX.Phước Long, tỉnh Bình Phước, sau đó H rủ C đi trộm cắp xe mô tô thì C đồng ý và đưa cho H 01 đoạn phá khóa xe, còn H cũng mang theo sẵn 1 điều 8 (dụng cụ sửa xe mô tô) rồi C điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, BKS: 93N4-0431 chở H vào khu vực xã N, huyện Bù Gia Mập mục đích để trộm cắp xe mô tô. Trên đường đi H và C cùng bàn bạc: nếu phát hiện xe mô tô nào không có người trông coi thì H vào lấy trộm còn C đứng ngoài canh gác, khi đi đến khu vực thuộc thôn T, xã N, huyện Bù Gia Mập H phát hiện bên hông nhà của Đỗ Ngọc C có dựng 01 xe mô tô hiệu Air blade, BKS: 93P1-839.81, thấy không có người trông coi, H liền đi đến chỗ dựng xe thì thấy xe đã khóa cổ, H liền đưa đoạn phá khóa vào ổ khóa xe và dùng điều tám vặn mạnh thì ổ khóa xe xoay tròn, nên H không mở được khóa cổ và khóa điện của xe, do đó H biết không thể chiếm đoạt được xe nên đi ra ngoài và cùng C tiếp tục đi tìm tài sản để trộm cắp tài sản. H và C đi đến khi vực thuộc thôn K, xã N thì bị công an xã N đi tuần tra, phát hiện liền mời về trụ sở để làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 04/CTr-VKS ngày 16 tháng 01 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Phùng Minh H và Lê Minh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, Điều 15, Điều 38, các điểm h, r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phùng Minh H mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, Điều 15, Điều 38, các điểm h, i, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Minh C mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Các bị cáo Phùng Minh H, Lê Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng số 04/CTr-VKS ngày 16 tháng 01 năm 2018 mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ đã được Hội Đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài vào mục đích cá nhân nên khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20/10/2017 các bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, BKS: 93P1-839.81 của người bị hại, giá trị tài sản trong tố tụng hình sự là 33.600.000 đồng. Hành vi mà các bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản là khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an ninh địa phương, ảnh hưởng đến đời sống lành mạnh của cộng đồng dân cư, các bị cáo là người thiếu ý thực chấp hành pháp luật, coi thường tài sản của người khác, chỉ vì lười biếng lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài, ăn chơi mà các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút để chiếm đoạt tài sản của người khác. Vì vậy, Viện kiểm Sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố các bị cáo Phùng Minh H, Lê Minh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng với điều khoản quy định của pháp luật.

[3]. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo H là người khởi xướng và là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo C tham gia với vai trò đồng phạm và là người cảnh giới cho bị cáo H lấy trộm xe nên bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, trong quá

trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo C thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, chưa gây thiệt hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà HĐXX cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo. Đối với bị cáo H là người có 01 tiền án ngày 05/4/2017 bị Tòa án nhân dân TX.Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm tu dưỡng cho bản thân mà tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, chưa gây thiệt hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà HĐXX cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô hiệu Ari Blade, BKS: 93P1-839.81 là tài sản hợp pháp của bà Đỗ Ngọc C, ngày 04/12/2017 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà C nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, BKS: 93N4-0431 là của bà Lê Thị Minh T (em của C), ngày 20/10/2017 bị cáo C mượn xe đi chơi, sau đó sử dụng làm phương tiện phạm tội T không biết nên cần trả lại cho T.

Đối 02 đoạn phá khóa (01 đoạn phá khóa dài 7,8cm, có một đầu được mài nhọn đẹp, màu trắng xám, 01 đầu hình lục giác có đường kính 0,8cm, màu nâu; 01 đoạn phá khóa dài 7,4cm, có một đầu được mài nhọn đẹp, màu trắng xám, 01 đầu hình lục giác có đường kính 0,8cm, màu nâu) và 01 điều tám có chiều dài 13cm, có 1 đầu cong, đường kính 1,2cm, 02 đầu điều dùng để ráp mũi đoạn lục giác, màu trắng xám là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ổ khóa của xe mô tô hiệu Ari Blade đã bị hư hỏng, cơ quan điều tra đã niêm phong được đựng trong 01 hộp có kích thước dài 7,5cm, cao 4cm là của bà Đỗ Ngọc C, trong quá trình điều tra bà C không có yêu cầu nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo **Phùng Minh H, Lê Minh C** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”;

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999; Điều 15, Điều 38, điểm h, s, r khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phùng Minh H 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 21/10/2017 đến ngày 17/01/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999; Điều 15, Điều 38; điểm h, i, s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Minh C 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên trả lại 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, BKS: 93N4-0431 cho bà Lê Thị Minh T.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 đoạn phá khóa (01 đoạn phá khóa dài 7,8cm, có một đầu được mài nhọn đẹp, màu trắng xám, 01 đầu hình lục giác có đường kính 0,8cm, màu nâu; 01 đoạn phá khóa dài 7,4cm, có một đầu được mài nhọn đẹp, màu trắng xám, 01 đầu hình lục giác có đường kính 0,8cm, màu nâu) và 01 điều tám có chiều dài 13cm, có 1 đầu cong, đường kính 1,2cm, 02 đầu điều dùng để ráp mũi đoạn lục giác, màu trắng xám; 01 ổ khóa của xe mô tô hiệu Ari Blade đã bị hư hỏng được niêm phong được đựng trong 01 hộp có kích thước dài 7,5cm, cao 4cm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo Phùng Minh H, Lê Minh C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng

Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước,
- VKSND H. Bù Gia Mập,
- Chi cục THADS H. Bù Gia Mập,
- Bị cáo,
- NCQLNV liên quan,
- Người bị hại,
- Lưu HSVA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Chắt